

Medium

BESTBOY259 S3

các tiêu chuẩn 2 len & đế ngoài PU/cao su BASF

Giày bảo hộ Safety Jogger BESTBOY259 hoàn hảo cho các SR, đế ngoài cách nhiệt và phần trên chúng mang bàn hôi và

Những vật liệu cao cấp hơn	Bảo vệ
lót bên trong	Áo choàng
trong Đ	Áo choàng
iữa đế g	Thép
ngoài Đ	PU/Cao su
Đứng đầ	Thép
Loạ	S3 / SR, SC, FO, HI, HRO, CI
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
thép	0.721 kg
hiêu chu	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



BLK

lót ấm
Giữ cho đôi chân ấ và khô ráo trong môi



S3
Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi đôi giày này cũng nguy cơ chấn đế và nghiền nát bàn chân.



SRC
giày bảo hộ SRC SRA và SRB, chúng tra trên cả bề mặt thép và gốm.

Đ nhiệt
Đ được nhiệt độ cao lên đến 300°C.



Cách điện lạnh **(CI)**
Giày bảo hộ cách (CI) đôi chân chúng trong môi



Mặt **trên** chống nước **(WRU)**
Ngăn không tiếp xúc lâu dài

Công nghiệp **n:**
Hoá h ọc b , Xây dự cần g Khai thác m ỏ , Dầu khi

ường: **Môi** t
r ờn g t anh , Có t u yế t và băng giá, b ề mặt trầm ẩm, m ùa

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằng phẩm cách phù hợp. Không trên lò s

K

Sự **miêu** t ả	ế t ả	ơn vị u	**đo** l ờn g q
Những vật l iệt **Barton** thu **cao** cấp h ơn			
Top: khả năng thấm hút mồ hôi	? 0.8	2.2	mg/cm/g
Top: hi nuệ số ơ	? 15	25.0	mg/cm2
ót bên trong **Áo choàng**			
L ớp lót: thấm hút mồ hôi	? 2	7.7	mg/cm/g
lót: hi nuệ số ơ	? 20	65.6	mg/cm2
rong Đ **Áo choàng**			
ệ m chân Độ ch ố n g mài mòn (khô/ ướ t) (chu kỳ)	25600/12800	25600/12800	chu kỳ
goài Đ **PU/Cao su**			
Ch ố ma sát tĩnh (mài mòn)	? 150	100	mm
a đế ngoài SRA gót chân	? 0.28	0.38	ma sát
a đế ngoài SRA Phẳng t g	? 0.32	0.40	ma sát
a đế ngoài SRB gót chân	? 0.13	0.14	ma sát
ộc đế ngoài SRB phẳng	? 0.18	0.18	ma sát
ị ch ố Giá t tĩnh điệ n	0.1 - 1000	85.7	megaohm
ị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A	megaohm
Hấp thụ năng l ượ g gót chân củ	? 20	37	J
Đ ứ n g đầ **Thép**			
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A	mm
Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A	mm
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	15.5	mm
Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	18.5	mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi. Giày bảo hộ có thương hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Sự **miêu** t ả	ế t ả	ơn vị u	**đo** l ờn g q
i **CO** **phát** thả			
V ật l iệu		9.68	kg
Bao bì		0.13	kg
ất Sản x u		1.90	kg
Chuyên ch ở		0.26	kg
			11.96 kg CO2/ cặp

Sự **miêu** t ả	ế t ả	K u	q
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế			
Product		5%	
Bao bì		99%	

Tính toán CO2:
Các giá trị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.